

Hồi 24

Hà Tiên lập trận âm dương Tôn Tần cầm binh khiến tướng

Tử Hà Tiên truyền trối mười người ấy lại, rồi nói:

- Từ khi có giặc đến nay, các anh hùng hào kiệt vì vua bỏ mạng không biết bao nhiêu, còn các người chỉ là vợ dâ, người tàn tật thì sinh mạng đáng giá bao nhiêu. Vả lại, sau này vua ban ơn trọng thưởng, còn ức hiếp điều gì.

Nói rồi truyền tả đao mổ bụng, song có hai người đàn bà chưa còn tiếp tục chuởi rửa mà thôi.

Sau đó, thấy thân quyến các người ấy xông vào than khóc, vua Nam Đường đem bốn ngàn lượng bạc thế mạng cho bốn mươi người, nhưng chỉ có hai mươi người tham của chịu lãnh, còn hai mươi người kia không chịu lãnh bạc, bỏ ra về, vừa khóc vừa mắng:

- Đồ yêu tinh! Làm việc bất nhon. Bệ hạ nào nghe lời mà hại kẻ vô tội.

Tử Hà Tiên truyền cắt hai mươi bộ đồ lòng của hai mươi người cầm rồi đem lên đài cầm gương phun nước làm phép. Giây lâu thấy trên mây bay xuống một vị thần là Nhị Lan Hiển Thánh, ba con mắt sáng lò, mặc áo hồng bào, tay cầm gương báu, dẫn Hạo Thiên Khuyển bay tới hỏi:

- Pháp sư mời ta có chuyện chi?

Tử Hà Tiên nói:

- Ta lập trận mà đánh Tống, mời Nhị Lan tôn thần xuống trấn phía Đông, nếu tướng Tống vào trận thì đừng cho ra.

Nhị Lan Hiển Thánh vâng lệnh đi liền.

Tử Hà Tiên đốt bùa niệm chú nữa, từ phía Tây có một vị thần giáng hạ, đầu đội mũ vua, mình mặc giáp, cầm cây họa kích, ấy là Tháp Thiên Vương Lý Tịnh.

Lý Tịnh đáp xuống hỏi:

- Pháp sư triệu ta có việc chi?

Tử Hà Tiên nói:

- Nay tôi lập trận âm dương chống lại nhà Tống. Xin nhờ tôn thần trấn thủ hướng Nam. Lý Thiên Vương vâng lệnh.

Tử Hà Tiên lại đất bùa niệm chú thì trên mây có một vị thần cỡi xe xuống, hỏi:

- Chẳng hay pháp sư đòi Na Tra tôi xuống có chuyện chi?

Tử Hà Tiên nói:

- Tôi lấy làm phục tài phép của Tam Thái Tử, khi được trợ Châu phạt Trụ, nay cũng rất mừng được nhờ Tam Thái Tử trấn cửa âm dương phía Bắc.

Na Tra lãnh lệnh ra đi.

Tử Hà Tiên lại niệm chú, đất bùa thì có một vị thần cưỡi ngựa hồng sa xuống, mặc áo giáp đỏ, chân mày dựng ngược, râu mọc ngạnh trê ông này là thần Ngũ Đạo, đến hỏi:

- Pháp sư cần tôi có chuyện gì vậy?

Tử Hà Tiên nói:

- Nay có Lưu Kim Đỉnh và Phùng Mậu pháp lực cao cường, nên tôi thỉnh Tôn thần xuống trấn cửa âm dương phía Tây, đừng cho nó thoát ra khỏi trận.

Thần Ngũ Đạo vâng lệnh đi liền.

Tử Hà Tiên sắp xếp đầu đó an bài, nói với Dư Triệu:

- Có bốn vị đạo thần giúp ta, lo chi Kim Đỉnh và Phùng Mậu chạy thoát.

Dư Triệu nói:

- Còn giữa trận tình cho vị thần nào trấn thủ?

Tử Hà Tiên nói:

- Việc này tôi đã tính rồi.

Liền đốt bùa niệm chú, thỉnh Độc Hỏa Quỷ vương giáng hạ. Độc Hỏa Quỷ vương đầu đội kim cô râu tóc đỏ hoe, quần áo da cộp miệng có bốn cái nanh, lướt tới hỏi:

- Có chuyện chi quan trọng lắm mà pháp sư mời ta?

Tử Hà Tiên nói:

- Tôi lập trận âm dương đánh với Phùng Mậu và Lưu Kim Đỉnh, hai người này tài phép vô cùng, nên tôi đã thỉnh bốn vị tiên trưởng, trấn xong bốn cửa trận. Còn nơi trung ương,

nhắm có tôn thần mới xứng đáng. Xin tôn thần ra sức trấn giữ, đừng để tướng Tống trốn khỏi.

Độc Hỏa Quỷ vương gầm lên một tiếng, nhảy vào đứng giữa trung ương.

Dư Triệu hỏi Tử Hà Tiên:

- Còn hai cái hãm này tính nhờ ai trấn thủ?

Tử Hà Tiên nói:

- Để tôi triệu mấy vị hung thần là: Châu Tước, Quyền Vũ, Tán Môn và Điều Khách trấn thủ nơi đây.

Nói rồi truyền sắp hai mươi tử thi đàn bà chữa dựa theo hãm, rồi sắp hai mươi tử thi người cầm dựa theo hãm bên kia, và truyền giết thêm thú vật bỏ vào hai hãm ấy, để cho có đồng âm hồn.

Sau đó Tử Hà Tiên niệm chú, ngậm nước phun vào bốn mươi cái thầy ấy làm cho các thầy ấy đứng dậy như người sống, xong hai con mắt nhắm kín. Tử Hà Tiên liền khai nhãn cho hai mươi thằng cầm cầm gậy tang, còn hai mươi đàn bà chữa thì mặc áo chẽ, cùng đứng ngay chờ hiệu lệnh.

Tử Hà Tiên truyền rằng:

- Bốn mươi đứa bay hãy thấy binh Tống phá trận thì các ngươi chạy theo kêu oan, khóc mà đòi mạng.

Các thầy ma đều vâng lệnh.

Hôm sau Tử Hà Tiên truyền cho Dư Triệu đem ba trăm sáu mươi bốn tên quân, mình mặc áo trắng, tay cầm Bạch kỳ trấn thủ cửa trận chỗ có dụng cờ phướn. Dưới gốc phướn có bốn cái thầy người cầm và bốn cái thầy đàn bà chữa. Đợi binh Tống vào trận thì cứ theo lời dặn mà làm.

Lại sai Linh Tiên dẫn ba trăm sáu mươi bốn tên quân, mặc đồ đỏ, cầm Hồng kỳ, trấn thủ cửa trận phía Nam, cũng dụng cờ phướn chiều hồn, có tám thầy ma giữ phướn.

Lại dùng tám tên phó tướng trấn thủ ngoài trận bốn cửa Hưu, Sánh, Thương, Đỗ, Kiến, Tử, Kính, Khai, mỗi cửa đều có một tướng cạnh tùy tùng.

Trận được bố trí xong, hào quang chiếu sáng tỏ, ai ngó thấy cũng rùng mình.

Tử Hà Tiên cầm phướn ngũ sắc, truyền quân sĩ treo chuông Lạc Hồn và dây âm hồn trước trận.

Lại sai Bất Dật Tiên dẫn ba trăm sáu mươi bốn tên quân, mặc đồ xanh, cầm cờ xanh trấn thủ cửa phía tây, cũng có tám thầy ma đứng hầu dưới cột phướn.

Lại sai Huệ Tiên dẫn ba trăm sáu mươi bốn tên quân mặc đồ đen, cầm cờ đen trấn thủ cửa phía tây, cũng có tám thầy ma giữ phướn.

Giữa trận có tám thầy ma canh giữ. Như vậy mỗi cây phướn có tám thầy ma, năm cây cờ bốn chục tử thi.

Công việc xong xuôi, Tử Hà Tiên tâu với vua Nam Đường:

- Tôi lập trận bát quái âm dương vừa rồi, xin bệ hạ cho một tướng đi khiêu chiến.

Vua Nam Đường ỷ lời.

Lúc này Lưu Kim Đỉnh nghe quân về báo:

- Có một tướng Đường đến khiêu chiến nói nhiều lời ngạo mạn, tôi không dám thừa lại.

Lưu Kim Đỉnh hỏi:

- Tướng ấy bộ tịch ra sao, và nói những lời gì?

Quân báo thưa:

- Nó nói vâng lệnh Tử Hà Tiên kêu nguyên soái Lưu Kim Đỉnh và tên tướng lùn đến xem trận cho mau. Nếu biết mình không đủ tài phép thì trốn đi, đừng đến đây mà oan mạng.

Lưu Kim Đỉnh nghĩ thầm:

- Nếu mình không đi e chúng khi dễ. Chi bằng đến đó xem sao?

Nghĩ rồi, truyền các tướng đồng kéo binh ra trận. Đến nơi ngó thấy hào quang sáng giới, sát khí mịt mù, biết là trận dữ, Lưu Kim Đỉnh truyền các tướng lui ra sau, không cho đến gần trận e nhiễm tà khí, rồi bảo ba người có phép đi theo mình là Tiêu Dẫn Phụng, Úc Sanh Hương, Ngại Ngân Bình.

Tử Hà Tiên bước ra ngoài trận nói:

- Các ngươi là đệ tử của Thánh mẫu, tự xưng pháp lực cao cường, vậy có dám phá trận này hay không? Ta sẽ giết các ngươi cho tuyệt mạng để báo thù cho Dư Hồng.

Lưu Kim Đỉnh nói:

- Đã có phép lập ra, lẽ nào không phép giải phá?

Tử Hà Tiên cười lớn rồi vào trận.

Lưu Kim Đỉnh nghĩ thầm:

- Chắc là trận âm dương, song rất khó phá, tuy vậy cũng nên vào trong xem thử thế nào.

Kim Đỉnh bảo ba chị em đồng họa phù giữ mình rồi xông vào cửa trận thấy cỏ mấy vị hung thần xông tới, bốn chị em đều đánh ấn thối lui Còn các tử thi không dám xông tới, Tử Hà Tiên đọc thần chú giục các hung thần áp tới.

Lưu Kim Đỉnh nói:

- Chị em tôi chỉ đi xem trận ra thế nào, chứ chưa phá trận. Vậy xin nán đợi bữa khác.

Tử Hà Tiên biết Lưu Kim Đỉnh chưa học phép phá trận âm dương nên dẫu có hện lại cũng không sao.

Bốn chị em Kim Đỉnh ra khỏi trận lui về tâu với vua Thái Tổ rằng:

- Nam Đường rước yêu tiên xuống lập một trận rất độc.

Tổng Thái Tổ hỏi:

- Trận ấy tên chi? Và phải dùng bao nhiêu binh tướng mới phá được?

Lưu Kim Đỉnh tâu:

- Yêu tiên lập trận bát quái âm dương, song phép tôi còn non nên không phá nổi.

Tổng Thái Tổ hỏi:

- Trận ấy lợi hại thế nào mà cháu không phá nổi?

Lưu Kim Đỉnh tâu:

- Trận âm dương có nhiều vị chánh thần canh giữ, bởi tôi pháp lực không bao nhiêu, nên chẳng dám khoe tài phá trận.

Tổng Thái Tổ nghe tâu kinh hãi, nói:

- Cháu phải tính phương cách nào mà phá trận ấy mới xong.

Lưu Kim Đỉnh nói:

- Tôi nhắm Phùng Mậu có thần nha bay rất nhanh, xin bệ hạ truyền cho Phùng Mậu đi thỉnh thầy là Huỳnh tiên sư, vì chỉ có một mình Huỳnh Thạch Công mới phá được trận này mà thôi.

Vua Thái Tổ ỷ tấu.

Phùng Mậu cỡi thần nha bay về động Huỳnh Hoa, vào ra mắt thầy, rồi bẩm:

- Nay Dư Triệu viện yêu tiên lập trận âm dương, sức chúng tôi còn non nên phá trận ấy không nổi. Nay vâng lệnh Thiên tử về động thỉnh thầy, xin xuống phàm ra oai phá trận.

Huỳnh Thạch Công nói:

- Trận âm dương có nhiều vị hung thần, một mình ta cũng phá không nổi. Vậy người phải thỉnh cho được Trần Đoàn lão tổ và Tôn Tẫn chơn nhơn cùng giúp sức với ta thì phá trận âm dương mới được.

Phùng Mậu vâng lệnh đi thỉnh Tôn Tẫn và Trần Đoàn.

Giây phút Huỳnh Thạch Công thấy Tôn Tẫn tới trước. Hai người mừng rỡ cùng nhau đàm đạo.

Không bao lâu. Trần Đoàn lão tổ cũng tới. Huỳnh Thạch Công và Tôn Tẫn ra nghênh tiếp.

Vào động trò chuyện một lúc, Huỳnh Thạch Công truyền Phùng Mậu về báo tin cho Tống Thái Tổ biết sẽ xuống cứu giúp.

Phùng Mậu trở về ra mắt Tống Thái Tổ tâu rằng:

- Thầy tôi đã viện thêm Tôn Tẫn chơn nhơn và Trần Đoàn lão tổ hiệp lực phá trận âm dương.

Tống Thái Tổ mừng rỡ truyền dọn bàn hương án, nghinh tiếp ba vị tiên ông.

Chẳng bao lâu, ba vị tiên ông đã đăng vân bay đến. Tống Thái Tổ và triều thần nghinh liếp xong thì đã nghe quân vào báo:

- Có ba vị Thánh mẫu xin vào ra mắt.

Tống Thái Tổ mừng rỡ truyền bá quan liếp tục nghinh đón. Lê Sơn Thánh mẫu. Kim Quang Thánh mẫu, Kim Hoa Thánh mẫu đồng vào đến. Tống Thái Tổ và các vị tiên ông đều chào mừng.

Tống Thái Tổ nói:

- Ba vị tiên ông và ba vị Thánh mẫu vì giang san đại Tống mà chịu khó đến đây, trăm không biết lấy chi đền ơn cho xứng đáng.

Sáu vị tiên đồng nói:

- Bệ hạ chánh vì thiên tử, trời cho gồm thâu một mối giang sơn. Còn Nam Đường khí số đã hết rồi, lẽ đâu dám nghịch, chẳng qua nghe lời yêu đạo này việc đua tranh. Nay nó lập ác trận, bọn đệ tử chúng tôi tài phép còn non nên không phá được. Bởi có ấy chúng tôi phải đến giúp bệ hạ, ấy là vâng mệnh trời, chớ có công khó chi mà đền đáp.

Sau đó, các đệ tử ra làm lễ mừng thầy. Trong lúc Tống Thái Tổ truyền lập đài bách tướng thì sáu vị đại tiên đi xem trận âm dương, chỉ giây phút đã trở lại.

Huỳnh Thạch Công nói với Trần Đoàn lão tổ:

- So về việc trận đồ thì Tôn chơn hơn tinh thông hơn hết, vậy xin phong cho Tôn Tẫn làm nguyên soái mà điều binh.

Khi đăng đàn bách tướng, Cao Hoài Đức đem ấn soái giao cho Tôn Tẫn.

Tôn Tẫn nói:

- Bần đạo tài phép bao nhiêu mà dám lãnh ấn soái? Song vì yêu đạo lập trận âm dương rất nê lợi hại. Trước đây thầy tôi là Quỷ Cốc Tiên sư có chỉ phép phá trận ấy, nên anh em mới ép tôi, từ chối không được nên tôi phải vâng lời.

Tôn Tẫn lên đài lãnh ấn, rồi đòi Phùng Mậu đến nói:

- Người hãy lãnh phong thư này qua động Túy Châu, núi Thanh Phong dâng cho Tổ Châu Thánh mẫu mà mượn trái châu định phong, phá trận xong sẽ trả lập tức.

Phùng Mậu vâng lệnh đi liền.

Tôn Tẫn lại đòi Trịnh Ấn bảo:

- Người đi kiếm cho được một mớ cỏ cao đường đem về đây cho ta.

Trịnh Ấn lãnh mạng ra đi.

Tôn Tẫn lại đòi Cao Quân Bảo tới nói:

- Người dẫn hai ngàn binh cung ná sẵn sàng đến núi Tự Thú lấy cho được đầu con chim độc đem về.

Nguyên cách thành hơn ba trăm dặm có núi Tự Thú, trong núi có một con chim ôn hoàng, lớn như chim đại bàng, mỗi ngày có đến giờ mùi thì bay ra, gặp người thì mổ người, gặp thú thì ăn thú. Bởi bấy lâu nó hại nhiều mạng lắm, nên nay đã tới số trời, nên Tôn Tẫn sai Cao Quân Bảo đem binh đến đó mai phục, đợi đến giờ mùi thấy có gió lớn tức là chim ấy quạt cánh bay ra thì truyền quân bắn cho được con chim ấy chặt đầu đem về, đặt dùng phá trận.

Cao Quân Bảo vâng lệnh ra đi.

Tôn Tấn lại đòi Cao Quân Bội đến bảo:

- Người hãy dẫn hai mươi tên quân đi lấy đầu Thập Linh về nạp.

Cao Quân Bội thấy nguyên soái sai mình đi sau, sợ trễ nải nên phụng mệnh đi liền chưa kịp hỏi lại.

Tôn Tấn thấy vậy mỉm cười làm thinh, rồi đòi Dương Diên Bình đến nói:

- Người dẫn hai mươi tên quân đi lấy cho được huyết của Đỗ Nữ.

Dương Diên Bình vốn cẩn thận, liền hỏi lại:

- Bẩm nguyên soạn chẳng hay Đỗ Nữ là người chi, ở đâu và làm cách nào để lấy được huyết nó.

Tôn Tấn nói:

- Người hãy đến tại Hoa Chi, hỏi Hoa Giải Nữ thì biết.

Dương Diên Bình lại hỏi:

- Tôi thuở nay không quen với Hoa Giải Nữ, biết làm sao mà hỏi thăm?

Tôn Tấn nói:

- Người hãy đến tại Hoa Chi thì biết chẳng cần phải cậy nó làm gì, tự nhiên nó sẽ giúp, đã dựng việc nước lại nên việc nhà, đã xong việc công lại được việc tư, sau mới biết ơn ta chỉ vẽ.

Dương Diên Bình nghe nói chưa rõ nguồn cơn, nhưng không dám hỏi nhiều, vội vã ra đi.

Tôn Tấn truyền lệnh xong bước xuống soái đường. Tống Thái Tổ truyền mở tiệc chạy đăi chư tiên và nói:

- Năm xưa trẫm có đánh cờ với Trần tiên sư, nay xin hầu thêm một bàn cho toàn sau trước.

Nói rồi Thái Tổ truyền quân bày cờ ra đánh với Trần Đoàn một hồi.

Trần Đoàn giả thua đứng dậy nói:

- Tôi mừng cho bệ hạ phước lớn tâm linh, không phải như năm trước. Coi điềm này đủ biết bệ hạ sẽ thu được giang sơn, Nam Đường cự sao cho lại.

Giây phút, Trần Đoàn lão tổ chép lại bài luận về cờ tướng trao cho Tống Thái Tổ.

Tổng Thái Tổ xem xong, biết Trần Đoàn lão tổ can sự mê cò, để lo việc nước. Nên từ đó không ham đánh cò nữa.

Lúc này Trịnh Ấn lãnh mạng đi lấy cỏ cao đường, nhưng đi được một lúc lại than thầm:

- Khổ thay mình không biết cỏ cao đường ra làm sao, và mọc ở đâu mà kiếm? Bây giờ đi đã xa rồi không lẽ trở về hỏi lại, chi bằng hỏi thăm mọi người thì cũng có kẻ biết.

Nghĩ rồi lầm lủi đi mãi. Giây phút đi đến chỗ non cao rừng rậm, gặp ai cũng hỏi thăm, nhưng không ai biết mà chỉ.

Trịnh Ấn nghĩ thầm:

- Chữ đường là giếng, là ao, chắc cỏ ấy mọc trên ao cao thì phải, song ở chân núi làm gì có ao cao.

Trịnh Ấn liền truyền quân ở dưới mà đợi, còn mình lên núi tìm. Khi lên đến đầu non, thấy người ta nhỏ như con kiến. Nhìn bốn phía thấy có một cái ao, Trịnh Ấn lần đến thấy nước trong veo, cỏ mọc xanh dòn nên mừng thầm, nói:

- Không ngờ đi kiếm bơ vơ mà cũng gặp. Vậy thì ta cắt một mớ đem về nạp trước mà lập công.

Nói rồi rút gươm cắt cỏ, lấy dây nịt cột thành một bó, xách xuống núi rồi truyền quân trở về thành. Chẳng ngờ đi được nửa đường thấy một người hình dung giống vợ mình như đúc, Trịnh Ấn lấy làm lạ, khi đến gần thì đúng là Tiều Dẫn Phụng.

Tiều Dẫn Phụng hỏi:

- Chẳng hay chàng đi kiếm cỏ ấy được chưa?

Trịnh Ấn cười, nói:

- Tôn nguyên soái sai chuyện rất khó. May ta đoán ra mới lên chót núi mà kiếm được mớ cỏ này. Nó vốn là cỏ mọc trên mấy ao cao nên cắt đem về nạp cho nguyên soái.

Tiều Dẫn Phụng nghe nói xem lại rồi cười lớn:

- Không xong rồi! Chàng không chịu hỏi lại cho rõ cứ cầm đầu mà chạy, nên thiếp mới cải trang đi theo: nếu chàng đem cỏ này nạp thì chỉ để nuôi ngựa mà thôi.

Trịnh Ấn nghe nói rầu rĩ tiếc công khó nhọc, liền ném bó cỏ xuống đất và hỏi:

- Vậy chớ cỏ cao đường là tổ gì?

Tiều Dẫn Phụng nói:

- Đàn bà có thai khi sanh đẻ thì lót cổ ấỵ mà ngồi. Bởi xưa có người đầy tớ tên là Cao Đường, chủ sai đi bỏ cổ ấỵ nên gọi là cổ cao đường. Tôn tiên sư là thần tiên không chịu nói tục, nên mượn tên ấỵ mà nói cho thanh. Chàng đem cổ này về không có ấỵ trước thì phá trận ấỵ sao đặng?

Trịnh Ấn nghe vợ nói, thở dài than:

- Khéo đặt tên gì lạ tai, ai biết đâu mà kiếm. Nếu không có hiền thê cắt nghĩa thì ta lằm rôi.

Tiêu Dẫn Phụng nói:

- Vậy chàng phải lần vào xóm, hỏi thăm xem có ai mới sanh đẻ thì chắc là có cổ ấỵ. Nếu gặp phải năn nĩ xin cho được.

Tiêu Dẫn Phụng dặn rồi từ giã ra về.

Trịnh Ấn nghĩ thầm:

- Tôn nguyên soái luật kỳ lạ, hết chuyện sai ta hay sao, mà bắt ta phải đi tìm loại cổ như ấỵ này. Phải như vật gì thì dễ kiếm dễ mua, còn loại cổ này không phải lúc nào cũng có sẵn. Ngặt vì việc nước không lẽ chối từ.

Nghĩ rồi giục ngựa xông vào xóm, chẳng ngờ ở đây dân trốn chạy sạch trơn, nhà cửa bỏ trống. Trịnh Ấn đi hồi lâu mới gặp được một ngôi nhà có khói, thấy bà già xách giỏ đi ra, trong giỏ có váy tro và huyết. Trịnh Ấn xem thấy mừng rỡ, chắc là vật ấỵ chẳng sai liền xuống ngựa gọi bà lão và hỏi:

- Cổ ấỵ có phải là đồ sanh sản hay không?

Bà lão nói phải. Trịnh Ấn nói:

- Xin bà bán cho tôi giá bao nhiêu cũng được.

Bà lão nghe nói lấy làm lạ, nghĩ thầm:

- Mình không có tội tớ để sai, nên phải xách đồ dơ đi bỏ, ai ngờ gặp thằng điền này quyết mua cho đặng, bất kỳ giá bao nhiêu. Nhưng xem không phải thằng khùng, sao nói tiếng quê mùa như vậy.

Trịnh Ấn thấy bà lão đứng ngẫm nghĩ thì tưởng bà lão không bằng lòng bán, nên năn nĩ.

Bà lão nghĩ thầm:

- Có khi họ mua nhau, tục gọi là tử hà sa mà làm thuốc chi đây. Vả lại dầu mình mới sinh thai, không có tiền mua gừng và rượu, nay thời may bán được bao nhiêu tiền cũng đủ độ ngặt.

Nghĩ rồi bà lão chịu bán.

Trịnh Ấn mừng rỡ lấy năm lượng bạc trả cho bà lão rồi lấy giỏ cỏ xách đi rất vội vàng. Đi được nửa đường bỗng gặp Cao Quân Bội chạy đến hỏi:

- Anh đi lo việc ấy xong chưa?

Trịnh Ấn nói:

- Đi tình cờ mà thành công, đã gặp vật đó rồi.

Cao Quân Bội nói:

- Anh em ta thật là hên, không hỏi lại cho dứt tiếng lại bốn ba đi liền. Nay phận anh lại gặp được tình cờ, còn phần tôi biết chừng nào mới xong việc?

Trịnh Ấn nói:

- Người lành thì trời giúp, có lý nào đi không lại trở về không. Hiền đệ hãy gắng công, thế nào cũng nên việc.

Cao Quân Bội liền cười từ giã Trịnh Ấn rồi đi quần đi quơ. Đi gần ba dặm đường, bỗng thấy thiên hạ tụ tập rất đông, vội hỏi một ông lão đi đường:

- Chẳng hay chuyện gì mà thiên hạ đi coi đông như vậy?

Ông lão nói:

- Chẳng phải hội hè, nơi đây gần núi Phụng Dương có xóm Trương gia dân cư rất trù mật. Mới đây có một ông thầy bói tên là Trương Thập Linh về cất nhà ở xóm ấy, bởi vậy thiên hạ tìm đến hỏi quẻ.

Cao Quân Bội nghe nói tên Thập Linh là thầy bói hay, thì nghĩ chắc chon nhon sai lấy đầu người ấy, nên vội vã tìm đến. Khi đến nơi, nghe thiên hạ nói:

- Thầy Trương Thập Linh vì có nào mà bữa nay không coi quẻ? Hay là mấy bữa rày bị đông người coi quá nên mệt mỏi, bữa nay đóng cửa mà nghỉ chẳng?

Mấy người trong xóm trả lời:

- Bởi các người không rõ, hôm kia người đoán trước rằng: còn hai ngày nữa thời ta tới số, nên đóng cửa lo việc mai sau. Song còn đợi một người nào đó mới chịu theo tiền bỏ xác. Ngặt không biết người ấy là ai.

Thiên hạ nghe nói than rằng:

- Như vậy rủi tại chúng ta tới trễ, nên bói không đặng một quẻ nào rất uổng!

Than rồi họ rùng rùng kéo nhau đi về.

Còn Cao Quân Bội nghe rõ chừng nào thì hải kinh chừng ấy. Bèn nghĩ thầm:

- Như vậy thì Tôn liên sư đã biết trước mới sai lấy đầu Thập Linh.

Nghĩ rồi giục ngựa đến đó, thấy lều tranh xích xác ba căn. Có một người bước ra nghinh tiếp và hỏi:

- Ông cỡi ngựa đó có phải là Cao tướng quân chăng?

Cao Quân Bội lấy làm lạ nghĩ thầm:

- Người này không quen với mình, vì có nào mà biết tên họ! Có khi thầy Trương Thập Linh đó chăng?

Quân Bội xuống ngựa, người ấy mời vào nhà, Cao Quân Bội hỏi thăm người ấy họ chi? Người ấy nói:

- Tôi là Lý Phương, đệ tử của thầy Trương Thập Linh. Thầy tôi có nói rằng: Tướng quân vâng lệnh Tiên ông đi kiểm thầy tôi cho đặng. Song thầy tôi sợ tướng quân còn lạ, nên sai tôi đón rước vào nhà.

Cao Quân Bội hỏi:

- Vậy chớ Tôn sư bây giờ ở đâu?

Lý Phương nói:

- Thầy tôi ngồi nghỉ ở nhà trong.

Cao Quân Bội xin vào ra mắt.

Khi bước vào nhà trong thì Cao Quân Bội thấy một thầy đạo sĩ, ngồi xếp hàng trên nệm mà chờ. Ngó thấy Cao Quân Bội bước tới, đạo sĩ liền mời ngồi và nói:

- Tôi biết Cao tướng quân bữa nay vâng lệnh đến lấy đầu bần đạo về đặng phá trận âm dương. Nếu không có đầu bần đạo thì phá trung ương chẳng đặng. Nay Cao tướng quân đã đến, xin xử trảm cho rồi.

Cao Quân Bội nói

- Vua thánh chẳng giết kẻ vô can, gươm bén nỡ chém người vô tội sao đành? Tuy tiên sư có truyền lệnh mặc lòng, mà tôi cầm gươm chém người lành không nỡ. Thà về không mà chịu tội cho xong.

Trương Thập Linh nói:

- Bởi tướng quân không rõ cội rễ, để tôi cắt nghĩa cho mà nghe. Nguyên tôi đây kiếp trước là Ngụy Trung, vâng lệnh chém đầu rồng dữ. Sau Lão Long đi kiện chúa ta rằng: Đã hứa cứu khỏi sau còn bị chém đầu? Bởi có ấy nó làm hại bá tánh lắm? Tôi thấy vậy mới hứa trước đền vua Diêm Vương rằng: Tôi tình nguyện đền đầu cho Lão Long, đừng chịu tội thế cho chúa. Đến đời nay tôi đầu thai kiếp này tu hành đã gần thành, không bao lâu cũng bỏ xác, nên tiên sư sai đến giết ta mà trả quả cho rồi. Sau dùng đầu ta mà phá trận âm dương, thì là một công mà hai chuyện. Có phải làm hại ta đâu mà người ái ngại! Bởi tướng quân là người phạm tục, không rõ cơ trời, nên phải cắt nghĩa cho mà tường. Nếu không có có ấy, lẽ nào ta liều mạng làm chi?

Cao Quân Bội thấy Trương Thập Linh nói chuyện thình không, chẳng có bằng cứ, trả lời rằng:

- Tôi không cừ oán chi với ông, nỡ nào giết ông là người vô tội.

Trương Thập Linh nài nỉ mãi mà Cao Quân Bội làm lảng kiêu về.

Trương Thập Linh nói thế rằng:

- Tướng quân nán lại cho tôi nói một lời: nay tướng quân nhơn từ, chẳng nỡ giết người vô có, tôi đội ơn rất nặng, không biết lấy chi đền bồi. Vậy xin tướng quân ngồi đợi giây lát đừng tôi vào lấy sách binh thư dâng cho tướng quân lấy thảo.

Cao Quân Bội ngờ thiết nên y lời, ngồi nói chuyện với Lý Phương cả buổi.

Hồi lâu không thấy Thập Linh đem sách ra Cao Quân Bội lấy làm lạ hỏi Lý Phương:

- Tôn sư vì có nào không thấy trở ra đàm đạo?

Lý Phương khóc và nói:

- Chắc thầy tôi đã xuất hồn khỏi xác. Bởi tướng quân không nỡ giết, nên thầy tôi sợ trễ giờ theo chư tiên, mới dụng trí đặt vào phòng mà thoát kiếp cho tướng quân lấy thủ cấp đem về.

Cao Quân Bội nghe nói kinh hãi, cậy Lý Phương dắt mình vào đến nơi. Thấy Trương Thập Linh đã tự vẫn Lý Phương mới đem thầy xuống vuốt ve khóc kể một hồi.

Giây phút, Lý Phương nói với Quân Bội rằng:

- Đạo thầy như cha mẹ, tôi lẽ nào dám nói thất lễ. Song thầy tôi đã tỏ việc báo ứng, nếu không trả quả, e kiếp khác phải đầu thai. Vậy nay thầy tôi đã thị giải rồi, xin tướng quân phải xuống một đao, lấy thủ cấp đem về, cho dứt quả báo.

Cao Quân Bội cũng mũi lòng rơi lụy, song nghĩ lại:

- Người tiền tri như vậy, chắc sao cũng thành thần, chẳng nên cãi di chúc. Vả lại người đã thác không lẽ hoàn hồn cũng nên chém thầy cho tuyệt quả báo.

Nghĩ rồi Quân Bội cầm đao ngó lảng mà chặt thủ cấp Thập Linh không thấy máu chảy. Quân Bội lấy làm lạ, lấy thủ cấp gói lại rồi trao bạc vàng cho Lý Phương dùng làm lễ tống táng, lại nói với Lý Phương rằng:

- Chẳng phải bấy nhiêu bạc ấy là đền đáp đủ ơn kia, miễn là phá trận mà thành công, ta sẽ tâu vua phong tặng tôn sư, đền ơn cứu nước.

Lý Phương tạ ơn lãnh bạc, lo quan quách mai táng xác thầy. Còn Cao Quân Bội thì đem quân và thủ cấp về phục trình.

Nói về Dương Diên Bình vâng lệnh Tôn chơn nhơn đi lấy huyết Đỗ Nữ cũng ỵ lờ trước tìm tới trại Hoa Chi, hỏi thăm nhiều người, họ chỉ mới đi gần tới trại ấy. Dương Diên Bình gặp kẻ nông đĩnh liền hỏi thăm:

- Chẳng hay xóm này gần trại Hoa Chi chừng?

Nông Đĩnh nghe nói, nhìn sững, rồi trả lời:

- Đây là trại Hoa Chi, song xin tướng quân xuống ngựa, đợi tôi về trại báo tin đã.

Nói rồi lật đật chạy về phi báo.

Nói về chủ trại Hoa Chi là nàng Hoa Giải Nữ. Hoa Giải Nữ nghe gia tướng vào báo:

- Có một vị tướng quân tuổi nhỏ tốt trai, không biết có bà con với cô chồng mà hỏi thăm Hoa chủ trại.

Hoa Giải Nữ liền cầm đao lên ngựa, đến nơi thấy một người cầm giáo bạc, cỡi ngựa kim, đội ngân khôi, mang bạch giáp, nhan sắc như Tống Ngọc, Phan An là trai lịch sự đời trước, Hoa Giải Nữ khen thầm và hỏi:

- Chẳng hay quý khách danh hiệu chi, vì có nào mà tìm đến trại thiếp?

Dương Diên Bình trước kia ngỡ chủ trại là trai, hoặc trẻ, nào hay là một vị nữ tướng quân mắt phụng, mày ngài, nhan sắc hoa nhường, nguyệt thẹn! Dương Diên Bình nghĩ thầm:

- Minh thuở nay thấy gái tốt cũng nhiều, song chưa lịch sự như dung nhan nàng này
Nghĩ rồi liền đáp:

- Tôi là Dương Diên Bình, vâng lệnh Quân sư đến trại Hoa Chủ mà kiếm tên Đỗ Nữ. Chẳng hay trong trại có Đỗ Nữ hay chăng?

Hoa Giải Nữ nghe hỏi thì đã hiểu, liền đáp:

- Thiệt đây có nàng Đỗ Nữ song công tử hãy thử cùng tôi nếu quả thật công tử đại tài, tôi dung nàng ấy lập tức, cần gì hỏi thăm làm chi.

Dương Diên Bình ngẫm nghĩ:

- Tài mình đánh đại tướng cũng lui sá gì một đứa con gái mà mang nó không nổi.

Nghĩ rồi Diên Bình liền đáp:

- Ta xin vâng! Song nàng phải nhớ lời, nếu nàng thua ta thì phải giao Đỗ Nữ lập tức.

Hoa Giải Nữ bằng lòng. Hai người giao chiến có hai giờ mà không phân thắng bại. Hoa Giải Nữ nghĩ thầm:

- Thiệt con dòng họ Dương, cây thương rồng lắm!

Hoa Giải Nữ đánh ráng ít hiệp nữa rồi tráo bại chạy dài. Dương Diên Bình thừa thắng đuổi theo, không dè mắc kế, giây phút người ngựa đều sụp té xuống hầm.

Khi Dương Diên Bình té xuống thì binh của Hoa Giải Nữ lấy câu móc kếp lên, trói tay dẫn về trại. Dương Diên Bình ngó thấy một bà già ngồi trên giường, chừng năm mươi tuổi, mà diện mạo oai nghi. Hoa Giải Nữ thưa:

- Có một tướng Tống Dương Diên Bình bị con dụng kế bắt đem vào dâng cho mẹ phân xử.

Nói rồi liếc Dương Diên Bình cười chúm chím, đi thẳng vào phòng. Dương Diên Bình ngẫm nghĩ, không biết có gì, nàng ấy bắt mình mà không hành phạt lại giao cho một bà già?

Lát sau, Dương Diên Bình thấy nàng ấy thay áo trở ra, hình dung tươi tốt, thật là lịch sự vô hời, kể nghe bà già ấy hỏi:

- Anh hùng đã bị bắt có úy tử hay không?

Dương Diên Bình nổi giận nói lại rằng:

- Con a đầu đánh không lại ta, bắt quá dùng kế mà gạt ta sa hãm. Đại trượng phu coi sự chết như lông hồng, lẽ nào tham sánh úy tử! Ai ai lại chẳng biết danh cha ta là Dương lĩnh công San Hậu, nếu chúa ta và cha ta hay đặt, e cho các người bị tru di tam tộc, mà trại Hoa Chi cây cỏ cũng không còn.

Bà già cười, nói:

- Ấy là già nói chơi với công tử, chớ lòng thiệt muốn dùng công tử làm rẽ đồng sàng, hầu nhờ thân sau, lẽ nào lại làm hại!

Dương Diên Bình ngỡ là mắng giặc mà chết, không dè bà này lại có ý gả con, nên liền nói:

- Việc hôn nhân đứng thứ ba trong ngũ luân, phải có lệnh cha mẹ, lẽ nào làm con dám tự chuyện.

Bà ấy nói:

- Nhỏ mà nói như vậy, thiệt đáng con dòng không phải bậc tầm thường, già càng kính phục mười phần. Song già sớm góa chồng may sanh đặt một con này là Hoa Giải Nữ, khi trước nó đi học với bà Tổ Châu Thánh mẫu, tài phép xảo thông, Thánh mẫu có dạy rằng: Sau có duyên nợ với trai lớn Dương lĩnh công, nên phải đầu Tống triều mà hưởng vinh hoa phú quý. Nay tình cờ tướng quân đến đây, rõ ràng là duyên ngàn dặm, phải nợ ba sinh, nên già mở miệng làm mai, thì già không biết tam cương ngũ thường hay sao? Đã hay rằng không xứng đáng với công tử, bắt quá như buộc đứng tranh dựa cây ngọc, dây sắt quấn nhành tùng, già cũng biết công tử không màng đó. Song già vâng lệnh Thánh mẫu nên phải nói cho cạn lời, cho như công tử muốn lấy huyết Đổ Nữ, không có con Hoa Giải Nữ giúp sức thì chẳng khi nào thành công. Xin hãy xét suy mà dung tội nó phạm oai công tử.

Dương Diên Bình nghe nói nghĩ thầm:

- Mình thiệt không biết Đổ Nữ ở đâu, làm sao lấy huyết nó cho đặt? Vả lại Tôn chơn nơn có dặn, nhờ có Hoa Giải Nữ giúp sức lấy mới đặt huyết Đổ Nữ, lại có nói công tử lưỡng tiện, chắc là ta có lương duyên với Hoa Giải Nữ. Lại thêm Tổ Châu Thánh mẫu cũng có nói tiên tri nữa. Nàng ấy có sắc có tình, đủ tài đủ phép, lại học trò của Thánh mẫu cũng chẳng kém chi. Vậy thì mình hứa cho xuôi việc đặt Lấy huyết Đổ Nữ đem về tâu thiệt với vua, nhằm cũng vô tội!

Nghĩ rồi liền thưa:

- Tôi mà muốn hứa việc nhơn duyên cũng đặng, song trước phải giúp tôi lấy cho đặng huyết Đổ Nữ, rồi tôi về tâu với vua chúa tôi, sau thưa lại với gia nghiêm gia từ khi ấy sẽ làm lễ cưới, thì mới trọn thảo trọn ngay, vẹn on vẹn nghĩa.

Bà ấy khen:

- Công tử dùng nghĩa cử như vậy vẹn cả đôi bề.

Khen rồi truyền mở trời cho Dương Diên Bình.

Dương Diên Bình liền đứng dậy làm lễ. Hoa Giải Nữ thấy Dương Diên Bình giữ theo đạo rể con, mắc cỡ bỏ vào phòng. Tối hôm đó, hai mẹ con dọn tiệc đãi Dương Diên Bình. Trong lúc ăn uống Dương Diên Bình nói:

- Khi Tôn chon nhơn cầm quyền Nguyên soái có sai tôi đi lấy huyết Đổ Nữ, tôi vội vã ra đi quên hỏi Đổ Nữ là ai ở đâu, nhưng Tôn Nguyên Soái không cắt nghĩa cứ bảo tôi đến Hoa Chi thì rõ, nên tôi tìm đến đây.

Hoa mẫu nghe Diên Bình nói thì mỉm cười đáp:

- Bởi con ta có vâng lệnh thầy truyền nên mới biết cội rễ.

Nói rồi bèn kêu con bảo phải cắt nghĩa cho công tử để hiểu rõ.

Hoa Giải Nữ nói:

- Công tử làm sao biết được chân tướng của nó. Đổ Nữ vốn là một con hồ ly cái, vợ của Huyền Hồ, nay Huyền Hồ đã theo Dư Hồng xuống lập trận tại Nam Đường, tự xưng là Huệ Tiên. Còn Đổ Nữ mấy năm nay đã trà trộn vào các cửa lầu xanh, hút tinh của trai tơ luyện phép riêng, nó quyến rũ và sát hại cho được một trăm người thì lên bực trên các yêu hồ, nay nó giết cũng gần đủ số người, nên phép thần thông cao lắm. Song nó sát nhiều mạng nên trời đất không dung. Tôi phải thừa dịp này mà bắt nó, ngặt một điều là đàn bà khó trị đàn bà, cần phải có người dũng tướng ra oai thì giết nó mới chết. Vậy công tử phải làm y theo kế của tôi thì giết nó mới được.

Dương Diên Bình nghe nói nghĩ thầm:

- Nếu mình không gặp Hoa Giải Nữ thì khó bắt Đổ Nữ lắm. Lý cũng nhờ hồng phúc của Thiên tử, nên khiến Hoa Giải Nữ chịu phò Tống diệt Đường.

Hoa mẫu nói:

- Nếu hiền tể không chê com thô rượu lạt xin ăn uống cho say.

Dương Diên Bình nói:

- Con đội ơn nhạc mẫu mà gả tiểu thơ cho con. Phận rẽ con đâu dám làm khách.

Hoa mẫu nghe nói rất vui lòng, còn Dương Diên Bình mừng gặp kỳ duyên. Hoa Giải Nữ cũng phỉ tình mơ ước.

Lúc này Đỗ Nữ từ khi trà trộn vào nhà chứa điểm, xưng tên là Đỗ Ngọc Lan, khách làng chơi thấy nàng có nhan sắc quý như vàng ngọc. Vả lại tánh hồ my hay làm màu mè, nên nhiều người mê mẩn, tặng nàng nữ danh hiệu là Tiền Thọ. Từ khi Đỗ Nữ vào lầu xanh thì lũ son phấn cũ ế độ hết, lại thêm đất Hoài Dương là xứ ăn chơi, kẻ giàu sang thường tìm đến đó, các vương tôn công tử đều quăng tiền để hưởng lạc, bởi vậy xe ngựa dập diu, đêm nào cũng đông như hội.

Bấy giờ có công tử Trần Lý vốn con quan lớn đời trước, nhà giàu lắm bạc, một mình hào phú ở gần trại Hoa Chi. Trần Lý tuy chẳng làm quan cũng được ăn bổng lộc. Bởi có ấy Trần Lý ở với Đỗ Nữ như vợ chồng, còn khi nào Trần Lý vắng tới thì Đỗ Nữ ngồi kiệu đến thăm, mỗi lần ở chơi năm ba bữa, rồi đem bạc vàng về cho mụ trùm.

Trần Lý đắm mê nàng ấy, lâu ngày nhiễm khí yêu nên bị bại liệt. Đêm ấy Hoa Giải Nữ tính giết Đỗ Nữ song nghĩ lại nó ở tại lầu xanh thì khó mà sát hại. Chi bằng thừa dịp Trần Lý bị bệnh lập kế mà giết mới xong.

Hôm sau, Dương Diên Bình làm theo kế, dẫn hai gia tướng mai phục giữa đường phòng khi tiếp ứng. Còn Hoa Giải Nữ làm phép biến ra Trần Lý, có gia đình khiêng kiệu đến lầu xanh, tìm Đỗ Nữ. Nàng vội vàng bước ra chào hỏi.

Trần Lý giả nói:

- Hôm nay có bệnh trong mình, tuy mỗi khá mặc lòng, mà hễ có hơi trong người thì mệt lắm. Nhắm ở đây ăn tiệc bất tiện chi bằng rước nàng về nhà cùng nhau chuyện văn thì hay hơn.

Đỗ Nữ nghe nói mừng thầm:

- Nó mới mạnh mà muốn gần mình, chắc là mau chết lắm.

Nghĩ rồi nói:

- Mấy bữa rày thiệp vắng thăm, không phải phụ tình bạc nghĩa, có ý để cho chàng tịnh dưỡng mới mau mạnh. Nay đã khá, lý nào thiệp chẳng sang chơi.

Trần Lý giả cố làm bộ vuốt ve, lén dắt lá bùa trên đầu Đỗ Nữ mà nó không hay.

Giây phút Đỗ Nữ bảo đem kiệu ra rồi cùng đi theo kiệu Trần Lý giả. Đi được vài dặm bỗng có Dương Diên Bình kéo quân ra đoạt kiệu Đỗ Nữ. Hai tên khiêng kiệu kinh hãi bỏ chạy.

Dương Diên Bình bắt được Đỗ Nữ. Đỗ Nữ kinh hồn toan rùng mình biến đi không ngờ bị lá bùa nên nhảy vọt lên không nổi, mà độn thổ cũng không xong, túng phải quỳ xuống năn nỉ xin tha.

Dương Diên Bình hét lớn:

- Yêu hồ đã hại người vô số, phạm tội rất trọng nay lẽ nào dung tha.

Nói rồi liền chém đầu mổ bụng lấy huyết Đỗ Nữ rồi bỏ thây ngoài đồng.

Giết Đỗ Nữ xong Dương Diên Bình lấy huyết trở lại trại Hoa Chi cảm ơn Hoa tiểu thư và từ tạ nhạc mẫu trở về thành.

Mạnh thị nói:

- Ta mừng, cho hiền tể thành công, tiệc đã dọn vậy ở nán lại chuyện văn đôi lời. Bữa sau cũng chẳng muộn.

Dương Diên Bình không dám cãi lời, ở lại ăn tiệc no say.

Trong bữa tiệc, Mạnh thị nói:

- Tiệc này là tiệc thành hôn, bởi con ta vâng lời Thánh mẫu nên bỏ Đường về Tống lập công. Nay ta tính cho nó theo hiền tể luôn thể. Vậy khi hiền tể về thành dâng huyết Đỗ Nữ thì phải tâu rõ trước sau, nói rằng Hoa Giải Nữ qua đầu Tống mà lập công, thì chắc Thiên tử sẽ thu dụng.

Dương Diên Bình thưa:

- Nếu tiểu thư giúp sức với tôi chắc là đẹp lòng Thiên tử. Sau đó tôi sẽ về San Hậu thưa lại cha mẹ tôi hay để gia đình đoàn viên.

Mạnh thị nói:

- Được như vậy ta rất phỉ tình. Ấy là phước nhà khiến xui như vậy.

Hôm sau hai vợ chồng lạy tạ Mạnh thị mà đi, mẹ con sụt sùi chia tay.

Dương Diên Bình về đến thành Thọ Châu vào trước phục chỉ dùng huyết Đỗ Nữ thì Tôn Tấn cười hỏi:

- Ta sai các tướng đi cũng nhiều, song có một mình công tử là may hơn cả.

Dương Diên Bình biết Tôn Tấn đã biết mọi việc, nên phải thưa qua việc hôn nhân.

Tôn Tấn nói:

- Ta đã coi tay, biết bữa nay có Hoa Giải Nữ đến đầu Tống. Nếu không có nàng thì không đủ năm vị Ngũ âm làm sao phá trận được. Cũng nhờ hồng phước của thiên tử nên khiến nàng đến bảo giá.

Nói rồi liền truyền lệnh cho đòi Hoa Giải Nữ vào.

Hoa Giải Nữ là học trò của Tố Châu Thánh mẫu, tài phép tinh thông lại có công giúp Diên Bình lấy huyết Đổ Nữ, nên triều thần rất trọng dụng.

Tống Thái Tổ thấy Hoa Giải Nữ nhan sắc không nhường bốn nàng nữ tướng trước, lại nghĩ Dương Diên Bình chưa vợ, nên thuận cho đôi lứa kết duyên.

Vợ chồng Dương Nghiệp nghe nói cũng mừng rỡ lạy tạ ơn vua. Hoa Giải Nữ tuy được kết duyên song có vẻ e thẹn vì đã cùng Dương Diên Bình ân ái trước rồi.

Tống Thái Tổ thấy các tướng sai đi đều đem đồ về nộp đủ, thì hỏi Tôn Tấn định ngày phá trận.

Tôn Tấn đã chọn được ngày chuyên giải, nên tâu với Thái Tổ hay và truyền lệnh các tướng đầu canh năm điểm binh tụ đến trước đài nghe lệnh.

Lời bàn:

Lẽ trời là quy luật thiên nhiên bất mọi vật phải phục tùng.

Tiên thần là thế giới tu hành, nhưng vẫn không ra ngoài định mệnh của vũ trụ mà phục vụ cho định mệnh của thiên nhiên, giúp cho thiên nhiên biến chuyển đúng theo qui luật định mệnh của vua nước Tống gồm: thâu thiên hạ, nước Đường đến hồi diệt vong, sự biến chuyển ấy tác động vào giới thần tiên, các vị tiên ông đã căn cứ vào định mệnh ấy của vũ trụ mà giúp Tống. Dư Hồng, Dư Triệu được Xích Mi lão tổ sai xuống, mục đích cũng chỉ để trừng phạt Tống Thái Tổ bất nghĩa giết cả trung thần mà thôi không có ý cải lại mệnh trời.

Ấy vậy, những kẻ không thông hiểu mệnh trời thì hay làm trái qui luật thiên nhiên, gây đau khổ cho xã hội loài người. Vì xưa có nói: Thuận thiên giả tồn, nghịch thiên giả vong, đó là quan niệm từng thiên lý. Theo triết học Đông phương mệnh trời, tức là sự biến chuyển trong vũ trụ, là bao trùm tất cả lẽ sống, đạo nghĩa làm người cũng không thoát ra khỏi quan niệm ấy.

- o O o -